

**Công ty Cổ Phần Nông Dược HAI**

28 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.8) 3829 2805 / 3823 1514 - Fax: (84.8) 3822 1484
Email: info@congythai.com - Web: congythai.com

Số CV: 132/2015/HAI/CV

TP. HCM, Ngày 15 tháng 06 năm 2015

Kính gửi : Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh
Trích yếu : V/v Giải trình chênh lệch báo cáo tài chính với báo cáo soát xét

- Căn cứ vào Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào Thông tư số 09/2010/TT-BC ngày 15/10/2010 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính do Công ty Cổ phần Nông dược HAI lập và Báo cáo soát xét của Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội lập

Công ty chúng tôi xin giải trình với quý sở về việc có sự chênh lệch giữa Báo cáo tài chính do Công ty Cổ phần Nông dược HAI lập và Báo cáo soát xét của Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội lập như sau:

1. Chi tiết chênh lệch**1.1. Chênh lệch trên bảng cân đối kế toán**

	Chỉ tiêu	MS	BCTC của HAI	Báo cáo soát xét	Chênh lệch
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	1.383.227.426.114	1.383.176.062.478	51.363.636
I.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	556.300.000.000	- 556.300.000.000
II.	Các khoản phải thu	130	999.050.019.182	442.700.019.182	556.350.000.000
	Các khoản phải thu khác	135	557.486.986.989	1.136.986.989	556.350.000.000
III.	Tài sản ngắn hạn khác	150	14.159.693.838	14.158.330.202	1.363.636
	Thuế GTGT được khấu trừ	152	6.199.139.893	6.197.776.257	1.363.636
B.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	1.060.685.557.465	1.060.634.193.829	51.363.636
I.	Vốn chủ sở hữu	410	1.060.685.557.465	1.060.634.193.829	51.363.636
	Thặng dư vốn cổ phần	412	130.499.932.500	130.419.932.500	80.000.000
	LN sau thuế chưa PP	420	38.506.671.567	38.535.307.931	- 28.636.364

1.2. Chênh lệch trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

	Chỉ tiêu	MS	BCTC của HAI	Báo cáo soát xét	Chênh lệch
I.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	4.762.750.930	4.734.114.566	28.636.364
II.	LN thuần từ hoạt động KD	30	12.336.696.321	12.365.332.685	- 28.636.364
II.	Tổng LNKT trước thuế	50	20.962.577.907	20.991.214.271	- 28.636.364
III.	LN sau thuế TNDN	60	16.430.884.457	16.459.520.821	- 28.636.364

2. Nguyên nhân chênh lệch

2.1. Công ty điều chỉnh việc hạch toán các khoản phí 80.000.000 VNĐ liên quan đến đợt phát hành thêm cổ phiếu vào Thặng dư vốn thay vì đã hạch toán vào Chi phí Quản lý. Do đó sẽ làm giảm Vốn chủ sở hữu số tiền 51.363.636 VNĐ. Điều chỉnh này cũng sẽ làm ảnh hưởng đến Tài sản ngắn hạn bao gồm các khoản Phải thu khác, Thuế GTGT đầu vào tổng số tiền tương ứng 51.363.636 VNĐ. Bên cạnh đó cũng đồng thời làm giảm khoản Lợi nhuận sau thuế số tiền - 28.636.364 VNĐ. Cụ thể như sau:

2.1.1.	Điều chỉnh tăng Tài sản ngắn hạn	:	51.363.634 VNĐ
	• Điều chỉnh giảm Các khoản phải thu khác	:	50.000.000 VNĐ
	• Điều chỉnh giảm Thuế GTGT đầu vào	:	1.363.636 VNĐ
2.1.2.	Điều chỉnh giảm vốn chủ sở hữu	:	51.363.634 VNĐ
	Trong đó bao gồm		
	Điều chỉnh giảm Thặng dư vốn	:	80.000.000 VNĐ
	• Phí cấp giấy chứng chào bán của UBCKNN	:	50.000.000 VNĐ
	• Phí kiểm toán vốn	:	15.000.000 VNĐ
	• Phí thực hiện quyền mã chứng khoán	:	10.000.000 VNĐ
	• Phí đăng ký niêm yết bổ sung	:	5.000.000 VNĐ
	Điều chỉnh tăng Lợi nhuận sau thuế	:	- 28.636.364 VNĐ
	• Phí kiểm toán vốn	:	13.636.364 VNĐ
	• Phí thực hiện quyền mã chứng khoán	:	10.000.000 VNĐ
	• Phí niêm yết bổ sung	:	5.000.000 VNĐ

Điều chỉnh này cũng đã làm ảnh hưởng đến số liệu trong bảng Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty số tiền tương ứng **28.636.364 VNĐ**.

2.2. Công ty đã điều chỉnh hạch toán số tiền **556.300.000.000 VNĐ** chuyển cho Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Địa ốc HAI Đầu tư vào Đầu tư tài chính ngắn hạn thay vì đã hạch toán vào Các khoản phải thu khác.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Nông dược HAI. Công ty chúng tôi đề nghị quý Sở cho công bố thông tin nói trên.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ phận KT-TC;
- Lưu VP.



QUÁCH THÀNH ĐỒNG

